TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KON RẪY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2018/QĐST- HNGĐ	*Kon Rẫy, ngày 19 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2018/TLST- HNGĐ ngày 24/10/2018 giữa:

- Nguyên đơn: Bà H, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Thôn x, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Ông P, sinh năm: 1962;

Địa chỉ: Thôn x, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/11/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:**

Bà H và ông P;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân**:***

Bà H và ông P thuận tình ly hôn.

- *Về con chung**:***

+ Bà H được quyền nuôi 02 con tên Diễm H, sinh ngày .../../… và Quốc H, sinh ngày …/…/…;

+ Ông P không phải cấp dưỡng nuôi 02 con , ông P được quyền đi lại thăm con không ai được ngăn cản.

- *Về Tài sản chung***:** Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- *Về các khoản nợ:* Không;

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:*

Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng ¸ án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

+ Bà H chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 75.000 đồng và nhận nộp thay tiền án phí ly hôn cho ông P 75.000 đồng (tổng cộng là **150.000 đ**ồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí **300.000** đồng bà H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0000588 ngày 23/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy. Bà H được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Ông P không phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm (vì bà H nhận nộp thay).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện Kon Rẫy.
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy.
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Kon Tum.
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- UBND xã ĐắkRuồng;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Xong